

BÁO CÁO

**Tình hình kinh tế- xã hội 5 năm giai đoạn 2016-2021,
kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 2021-2025**

Phần thứ nhất

Tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế xã hội 5 năm 2016-2021

I. Tình hình thực hiện trên các ngành, lĩnh vực chủ yếu

Giai đoạn phát triển kinh tế xã hội xã Quảng Phú 2016-2021 trong bối cảnh khó khăn chung về kinh tế, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh xảy ra, đặc biệt dịch COVID-19 xuất hiện đã làm ảnh hưởng đến quá trình phát triển kinh tế xã hội của đất nước nói chung và của địa phương nói riêng. Song, được sự quan tâm lãnh, chỉ đạo của cấp trên; Cán bộ và nhân dân xã Quảng Phú đã nêu cao tinh thần đoàn kết, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn thử thách, nỗ lực phấn đấu đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực góp phần nâng cao chất lượng xã đạt chuẩn nông thôn mới hướng tới xây dựng xã nông thôn mới nâng cao. Tổng giá trị sản xuất tăng bình quân hàng năm 11%; trong đó: Nông nghiệp tăng: 0,75 %; Tiểu thủ công nghiệp - Xây dựng tăng 13,3 % và dịch vụ tăng: 14,2 %. Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2020 ước đạt 40,38,9 triệu đồng; Tỷ lệ hộ nghèo đến năm 2020 còn 4,14%.

Tập trung chỉ đạo thực hiện Kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, Tổng diện tích gieo trồng cả năm là 1.159,6 ha, đạt 99,9% so với kế hoạch. Hợp đồng liên kết với Tập đoàn Quế Lâm sản xuất cây đậu tương và ngô theo hướng hữu cơ với quy mô 2,5 ha. Chất lượng đàn vật nuôi được cải thiện, các mô hình chăn nuôi có hiệu quả được duy trì, nhân rộng. Đã gắn phát triển chăn nuôi với đảm bảo vệ sinh môi trường nhất là việc kiểm soát tình hình dịch bệnh, hiện nay có 2 hộ chăn nuôi với theo hướng đê mốt sinh học liên kết với Tập đoàn Quế Lâm. Tình hình nuôi cá lồng bè trên sông Bồ phát triển mạnh và mang lại hiệu quả kinh tế cao;

Tiểu thủ công nghiệp và xây dựng tăng trưởng khá, góp phần tạo việc làm, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Các loại hình kinh doanh, sản xuất như đan lát, xây dựng, mộc dân dụng, thức ăn gia súc... vẫn duy trì; các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh góp phần tăng thu nhập cho nhân dân, sản phẩm mây tre đan Bao La được công nhận mỗi xã mỗi sản phẩm (OCOP) xếp hạng chuẩn 4 sao.

Các loại hình dịch vụ thương mại được quan tâm mở rộng; Hạ tầng khu vực chợ Quảng Phú được đầu tư ; khu dịch vụ 2 bên cầu Tứ Phú, Phú Lễ đang đdaatd tư và hình thành các loại hình dịch vụ.

Kinh tế tư nhân tiếp tục phát triển, kinh tế tập thể được duy trì và từng bước đổi mới. HTX nông nghiệp Phú Hòa hoạt động đảm bảo theo quy định của luật HTX, hoạt động kinh doanh dịch vụ có sự chuyển biến tích cực.

Công tác quản lý nhà nước về đất đai, về môi trường được quan tâm, đã từng bước thực hiện các biện pháp phòng ngừa, kiểm soát, xử lý khắc phục ô nhiễm trong sản xuất, chăn nuôi; công tác tuyên truyền và kiểm tra thực hiện cam kết bảo vệ môi trường được thực hiện.

Tăng cường công tác quản lý, điều hành hoạt động tài chính ngân sách đảm bảo đúng Luật ngân sách và các quy định của pháp luật. Khai thác các nguồn thu nhằm tăng thu ngân sách để đáp ứng nhu cầu đầu tư phát triển sản xuất và đảm bảo các hoạt động của địa phương.

Chương trình nâng cao tiêu chí xã nông thôn mới; xây dựng xã nông thôn mới nâng cao gắn với xây dựng thôn kiểu mẫu, vườn mẫu được chú trọng. Đã tổ chức tổng kết 10 năm xây dựng Nông thôn mới của xã giai đoạn 2010-2020, đến xã đối với xây dựng xã NTM nâng cao đã đạt 16/19 tiêu chí, còn 03 tiêu chí chưa đạt: Tiêu chí giao thông; Tiêu chí có ít nhất 01 mô hình sản xuất an toàn ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và chế biến sản phẩm và Tiêu chí thu nhập.

Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các thôn xây kế hoạch xây dựng thôn kiểu mẫu để tập trung đầu tư xây dựng. Đồng thời, thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tổ chức sản xuất; vận động nhân dân chỉnh trang, xanh hóa hệ thống tường rào; dọn dẹp vệ sinh đường làng, ngõ xóm, tổ chức phát triển kinh tế vườn, trồng cây ăn quả, hoa, rau màu các loại nhằm nâng cao thu nhập cho người dân.

Phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*" tiếp tục duy trì và có nhiều chuyển biến tích cực; Ngành giáo dục đào tạo của xã đã đạt những kết quả quan trọng. Công tác huy động và duy trì số lượng học sinh các cấp đều đạt kế hoạch đề ra; Quan tâm công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, công tác tiêm phòng cho trẻ, lập thủ tục khai báo y tế, lập cam kết đối với lao động về địa phương và người về tạm trú tại địa phương, duy trì ổn định tỷ lệ tăng dân số tự nhiên hàng năm dưới 01% và tỷ lệ sinh con thứ 03 trở lên đến nay dưới 15%.

Tình hình an ninh chính trị- trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản ổn định, không có các vụ việc nổi cộm xảy ra; Việc triển khai việc thu thập dữ liệu thông tin về công dân trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được quan tâm; đã hoàn thành công tác đăng ký, huấn luyện dân quân và tuyển quân hàng năm theo chỉ tiêu của huyện giao.

Công tác cải cách hành chính, giải quyết đơn thư được quan tâm để giải quyết hồ sơ cho tổ chức và công dân theo đúng quy định, trình tự, công tác liên thông, số hóa hồ sơ được áp dụng đồng bộ; đồng thời thực hiện tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công

chức, nếp sống văn hóa công sở, nâng cao kỹ năng giao tiếp, thái độ tiếp công dân. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện nhiệm vụ.

Qua đánh giá 5 năm thực hiện về phát triển kinh tế- xã hội, Quốc phòng an ninh đã đạt được một số kết quả cụ thể như sau:

Các chỉ tiêu đạt và vượt:

1. Tổng giá trị sản xuất tăng bình quân hàng năm 11%. (Kế hoạch 11-12%).
2. Cơ cấu giá trị sản xuất các ngành: Nông nghiệp 17,5%; Công nghiệp- Xây dựng 56,7%; Thương mại- Dịch vụ 25,8%.
3. Thu ngân sách địa phương đến năm 2021: 12,6 tỷ đồng/10 tỷ đồng, vượt 2,6% so với kế hoạch.
4. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 5 năm: 355 tỷ đồng/ 350 tỷ đồng, vượt 14,2 % so với kế hoạch.
5. Tỷ lệ hộ nghèo đến năm 2021 còn 4,49 %/ KH dưới 4,5%.
6. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng cân nặng 4,0%/ KH dưới 5%.
7. Tỷ lệ lao động qua đào tạo 65 % KH 50%.

**** Các chỉ tiêu chưa đạt:***

1. Giá trị bình quân trên ha canh tác đạt 87 triệu đồng/ 100 triệu đồng, đạt 87% so với kế hoạch.
2. Thu nhập bình quân đầu người: 40,1 triệu đồng/ 45 triệu đồng, đạt 89,1 % so với kế hoạch.

II. Một số tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện

Bên cạnh những kết quả đã đạt được vẫn còn một số tồn tại khó khăn đó là:

1. Do ảnh hưởng của Đại dịch covid-19 và thiên tai nên một số nhiệm vụ triển khai chưa kịp thời, còn chậm so với yêu cầu, nhiệm vụ.
2. Công tác kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên, việc tham mưu đề ra các biện pháp, giải pháp để thực hiện nhiệm vụ của một số công chức còn chậm; sự phối hợp công tác có lúc chưa đồng bộ.
3. Năng lực và trách nhiệm của một số Trưởng thôn còn hạn chế nhất là thực hiện các phong trào của địa phương và nhiệm vụ xây dựng Nông thôn mới.
4. Sự tham gia của người dân trong hưởng ứng các phong trào như ngày Chủ nhật xanh, xây dựng thôn nông thôn mới kiểu mẫu...chưa cao.

Phần thứ hai

**PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP
NHIỆM KỲ 2021 – 2025**

Trong nhiệm kỳ tới, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội vẫn còn những khó khăn thách thức đó là: Tình trạng biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, mà nghiêm trọng là đại dịch Covid-19 đã gây ảnh hưởng ngày càng bất lợi đến sản xuất, đời sống nhân dân. Tuy vậy, chúng ta vẫn có những thuận lợi nhất định đó là thành quả đạt được trong quá trình phấn đấu xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, các phong trào, các hoạt động đã được nhân dân đồng thuận cao. Cùng với sự quan tâm lãnh chỉ đạo và đầu tư hỗ trợ của cấp trên sẽ thuận lợi cho quá trình thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XV nhiệm kỳ 2020-2025.

I. Mục tiêu, chỉ tiêu, chương trình và các công trình trọng điểm:

1. Mục tiêu tổng quát

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025, và Thông báo kết luận số 141/KL-HU ngày 28/4/2021 của Ban thường vụ Huyện ủy về định hướng phát triển xã Quảng Phú giai đoạn 2021-2025, tập trung xây dựng Quảng Phú trở thành xã có nền kinh tế phát triển toàn diện, hạ tầng phục vụ sản xuất và dân sinh đồng bộ, hiện đại, có cảnh quan môi trường sáng - xanh - sạch đẹp, đời sống vật chất tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao, hoàn thành mục tiêu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, từng bước tiến tới xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu.

Huy động tối đa các nguồn lực trong đó chú trọng phát huy nội lực để phát triển nhanh, vững chắc về kinh tế - xã hội với định hướng cơ cấu kinh tế 05 năm tới là ” **Tiểu thủ công nghiệp – Dịch vụ - Nông nghiệp**”. Lấy phát triển tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ làm động lực tăng trưởng kinh tế và đóng vai trò chủ đạo; phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững.

Tiếp tục đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng phục vụ sản xuất và dân sinh, chú trọng hạ tầng khu vực trung tâm, gắn với việc xây dựng thị trấn Phú Thuận trở thành đô thị vệ tinh và cửa ngõ phía tây của huyện.

Quan tâm giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực; phát huy nguồn lực lao động dồi dào, đảm bảo các chính sách xã hội, tạo điều kiện giải quyết việc làm để đảm bảo an sinh xã hội, phát triển kinh tế và giảm nghèo bền vững.

Gắn phát triển kinh tế - xã hội với bảo vệ cảnh quan môi trường; bảo vệ và tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa.

Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng - an ninh và ổn định trật tự xã hội.

2. Chỉ tiêu cụ thể:

2.1. Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2025 đạt 62 triệu đồng/người/năm.

2.2. Giá trị ha canh tác đạt 100 triệu đồng.

2.3. Thu ngân sách địa phương đến năm 2025 đạt trên 15 tỷ đồng.

- 2.4. Tổng mức đầu tư toàn xã hội 5 năm đạt 400 tỷ đồng.
- 2.5. Đến năm 2025 toàn xã có trên 50 vườn mẫu.
- 2.6. Có ít nhất 05 thôn đạt nông thôn mới kiểu mẫu.
- 2.7. Tỷ lệ người tham gia BHYT tự nguyện trên 95%, BHXH tự nguyện 30%.
- 2.8. Tỷ lệ lao động qua đào tạo 80%.
- 2.9. Hàng năm có 20 người tham gia xuất khẩu lao động.
- 2.10. Đến năm 2025 xã không còn hộ nghèo (trừ các trường hợp BTXH).

3. Các chương trình trọng điểm

- 3.1. Chương trình xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu gắn tái cơ cấu ngành nông nghiệp.
- 3.2. Chương trình phát triển tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ.

4. Các dự án công trình trọng điểm.

- 4.1. Xây dựng bổ sung các thiết chế văn hóa khu trung tâm văn hóa xã.
- 4.2. Nâng cấp mở rộng tuyến đường từ chợ Quảng Phú đến Lăng mộ Đặng Hữu Phổ.
- 4.3. Hạ tầng khu quy hoạch dân cư kết hợp thương mại dịch vụ Phú Lễ và Hạ Lang.
- 4.4. Hoàn thành cứng hóa và bê tông hóa giao thông thôn xóm và cứng hóa, giao thông nội đồng theo quy hoạch.
- 4.5. Tiếp tục duy trì và phát triển để xây dựng các trường nâng mức chuẩn quốc gia.

II. Nhiệm vụ phát triển các ngành, lĩnh vực

1. Về phát triển kinh tế

1.1 Phát triển nông nghiệp.

a) Đối với trồng trọt:

Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ sinh học vào sản xuất, đầu tư thâm canh, tăng hệ số sử dụng đất bằng các biện pháp xen canh, gối vụ để nâng cao thu nhập, chất lượng sản phẩm. Quan tâm công tác cải tạo đồng ruộng, quy hoạch các vùng sản xuất chuyên canh tập trung, mở rộng diện tích cánh đồng lớn lên 50ha. Liên kết với Tập đoàn Quế Lâm để hình thành khu chăn nuôi lợn kết hợp sản xuất các cây trồng như: ngô, đậu tương theo hướng hữu cơ tại Cồn Chợ và những vùng khác có điều kiện với diện tích 6 ha, liên kết công ty Cổ phần vật tư nông nghiệp tỉnh để tiêu thụ lúa chất lượng cao theo chuỗi giá trị.

Rà soát lại diện tích đất khó sản xuất nằm dọc các tuyến kênh hói để khắc phục, cải tạo và đưa vào sản xuất (chuyên sang trồng sen). Quy hoạch, chuyển đổi một số diện tích đất màu hoặc diện tích đất ruộng khó khăn để tập trung sang

trồng các loại cây ăn quả với diện tích 6ha; Phối hợp với các cơ quan chuyên môn huyện khảo sát, đưa vào thử nghiệm các giống cây trồng mới phù hợp ở đất bãi bồi ven sông nhằm nâng cao giá trị trên diện tích canh tác.

Hình thành vùng sản xuất chuyên canh lạc với diện tích khoảng 50ha tại khu vực Đội I HTX Phú Hòa, Bắc Vọng Tây, Bắc Vọng Đông và Nam Phú-Nho Lâm để cung cấp nguyên liệu cho dây chuyền ép tinh dầu lạc HTX Phú Hòa. Tiếp tục duy trì diện tích mía với diện tích 22ha, trong đó chú trọng phát triển mía trái vụ hàng năm khoảng 02ha tại thôn Hạ Lang, Hà Càng, Phú Lễ.

Quan tâm nâng cao hiệu quả kinh tế vườn, khuyến khích người dân tiếp tục cải tạo vườn tạp để trồng các loại cây có giá trị kinh tế cao nhằm đáp ứng được nhu cầu của thị trường như: cây kiếng, hoa, chuối, đu đủ, thanh trà, bưởi da xanh, cam và kết hợp với nuôi gà thả vườn...Sắp xếp, bố trí các loại cây trồng phù hợp gắn với xây dựng vườn mẫu để nâng cao năng suất góp phần tăng giá trị sản xuất nông nghiệp;

Phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, tiếp tục xây dựng và phát triển các chuỗi liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm đang thực hiện trên địa bàn mà trọng tâm hình thành khu vực chăn nuôi kết hợp sản xuất cây trồng tại khu vực Cồn Chợ- Hà Càng.

Phân đầu tổng diện tích hằng năm sản xuất 1.200 ha, năng suất lúa bình quân hàng năm đạt 65 tạ/ha; lạc 28 tạ/ha; Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 4.900 tấn, giá trị sản xuất bình quân trên ha canh tác đạt 100 triệu đồng (năm 2025). Riêng giá trị của mỗi vườn mẫu ước đạt khoảng 40 triệu đồng/sào/năm.

b) Đối với chăn nuôi:

Khuyến khích thực hiện các mô hình chăn nuôi có hiệu quả. Tập trung đẩy mạnh hình thành các chuỗi liên kết trong sản xuất, kỹ thuật, giống, thức ăn, tiêu thụ sản phẩm. Phát triển chăn nuôi nông hộ theo hướng an toàn sinh học gắn với xây dựng vườn kiếng mẫu trong xây dựng nông thôn mới. Liên kết với Tập đoàn Quế Lâm thực hiện nuôi lợn hữu cơ với quy mô lớn bằng đệm lót sinh học theo hướng chuỗi giá trị. Tạo điều kiện phát triển các gia trại lợn, dê, đảm bảo an toàn sinh học, giữ gìn vệ sinh môi trường.

Vận động người dân tái đàn sản xuất trong đó ưu tiên sử dụng các giống lợn ngoại có năng suất và chất lượng cao. Tăng cường ứng dụng công nghệ sinh học, phòng trừ dịch bệnh, xử lý chuồng trại để tăng số lượng tổng đàn vật nuôi đồng thời hạn chế được ô nhiễm môi trường trong khu dân cư. Tranh thủ các dự án hỗ trợ và tạo điều kiện để nhân dân phát triển chăn nuôi. Đến năm 2025 phân đầu tổng đàn lợn đạt 5.000 con; trong đó lợn nái 1.500 con; trâu, bò: 300 con; gia cầm 70.000 con; thủy cầm 50.000 con. Có 90% trở lên số hộ chăn nuôi có chuồng trại đảm bảo vệ sinh môi trường.

c) Đối với thủy sản:

Duy trì diện tích nuôi cá hồ 5,8 ha để ương cá giống Trắm cỏ cung ứng cho các hộ nuôi cá lồng bè. Tiếp tục quy hoạch, sắp xếp và quản lý việc nuôi cá

lồng trên sông Bồ. Vận động phát triển lồng bè đoạn từ thôn Bác Vọng Tây đến thôn Nam Phù- Nho Lâm đồng thời có kế hoạch quy hoạch một số diện tích đất sản xuất khó khăn sang trồng cỏ để chủ động nguồn thức ăn cho cá. Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện hướng dẫn các hộ nuôi cá lồng, bè đăng ký trên hệ thống thủ tục hành chính để quản lý theo quy định; Phấn đấu đến năm 2026 toàn xã có khoảng 300 lồng bè cá các loại, sản lượng cá đạt 450 tấn.

Phấn đấu tổng giá trị sản xuất ngành nông nghiệp đạt 110,8 tỷ đồng chiếm 9,8% giá trị sản xuất và có 10% lao động trong lĩnh vực nông nghiệp.

1.2. Phát triển tiểu thủ công nghiệp-xây dựng gắn với Du lịch

Tiếp tục củng cố, phát triển các hợp tác xã. Mở rộng quy mô các ngành nghề truyền thống, tạo điều kiện hỗ trợ đầu tư phát triển, hình thành các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp nhằm giải quyết việc làm tại chỗ và tăng thu nhập cho người dân.

Đầu tư xây dựng công viên vui chơi giải trí tại khu vực Đòng Lãng trong khu vực Bác Vọng Tây với diện tích 6026m².

Khuyến khích phát triển làng nghề Mây tre đan Bao La, vành nón ở Hạ Lang... Trong đó hình thành làng nghề Bao La gắn kết với HTX để gia công, sản xuất các sản phẩm mây tre đan để phát triển văn hóa du lịch trải nghiệm.

Tăng cường quảng bá, giới thiệu sản phẩm làng nghề tìm kiếm và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Thường xuyên cải tiến mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm để đáp ứng nhu cầu của thị trường.

Phấn đấu tổng giá trị sản xuất ngành TTCN-XD đạt 579,9 tỷ đồng, chiếm 51,3% tổng giá trị sản xuất và chiếm 65% cơ cấu lao động.

1.3. Phát triển Dịch vụ

Cùng với cấp trên đôn đốc các hộ kinh doanh đầu tư khu dịch vụ trên dưới cầu Tứ Phú, khu dân cư kết hợp thương mại dịch vụ ven sông Bồ (thôn Phú Lễ) để tạo thế cạnh tranh với các khu vực lân cận. Khuyến khích đầu tư, chỉnh trang và phát triển các loại hình dịch vụ, buôn bán hai bên đường Tứ Phú (đoạn từ cầu Tứ Phú đến chợ Quảng Phú). Hình thành khu dân cư kết hợp thương mại dịch vụ Hạ Lang để tiến tới xây dựng Đô thị Phú Thuận.

Chuyên đổi mô hình quản lý chợ trung tâm của xã và có kế hoạch cải tạo, nâng cấp để hoạt động kinh doanh, buôn bán được thuận lợi. Trục đường ven sông Bồ: Hình thành các khu dịch vụ ven sông ở Phú Lễ, hai bên cầu Tứ Phú; đồng thời gắn chỉnh trang các nhà vườn dọc tuyến đường để phát triển kinh tế khi hoàn thành mở rộng tuyến đường ven sông.

Phấn đấu tổng giá trị của ngành Thương mại – Dịch vụ năm 2026 đạt 436,8 tỷ đồng, chiếm 38,6% tổng giá trị sản xuất và có 25% lao động trong lĩnh vực dịch vụ, thương mại.

1.4. Công tác quy hoạch và xây dựng cơ sở hạ tầng.

Tích cực tranh thủ các nguồn hỗ trợ đầu tư từ cấp trên, chú trọng phát huy tối đa nội lực, thực hiện phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”.

Quy hoạch xây dựng hạ tầng kinh tế- xã hội, trung tâm xã và các tiểu vùng trên địa bàn. Thực hiện quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt phân lô đấu giá đất ở, huy động nguồn lực từ tiền sử dụng đất để xây dựng cơ sở hạ tầng.

Trục cầu Tứ Phú – Bao la: Phối hợp với các ngành cấp tỉnh để mở rộng tuyến đường hiện có, kết hợp với giải phóng mô mã, khu vực này để phát triển quỹ đất, hình thành khu dân cư kết hợp với dịch vụ, tạo khu vực động lực phát triển của xã và huyện.

Khu vực tiếp giáp huyện Phong Điền (tuyến Tỉnh lộ 11A): Giải phóng mặt bằng, mô mã để hình thành khu dịch vụ xây dựng trạm xăng dầu.

Đồng thời, tạo mọi điều kiện để thu hút đầu tư phát triển sản xuất và các loại hình dịch vụ từng bước giải quyết việc làm, tăng nguồn thu phục vụ tái đầu tư phát triển kinh tế - xã hội. Có kế hoạch di dời mô mã để chỉnh trang khu vực trung tâm xã.

Chỉnh trang, hoàn thiện khuôn viên HTX Mây tre đan Bao La tạo điểm nhấn phục vụ du khách khi đến mua sản phẩm tại HTX, duy trì và nâng cao chất lượng mẫu mã sản phẩm OCOP đã được công nhận.

Tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch và thực hiện quy hoạch theo đề án Nông thôn mới đã được phê duyệt. Điều chỉnh bổ sung vào đề án Quy hoạch Nông thôn mới, quy hoạch xứ Đồng Lãng trước lăng mộ Đặng Hữu Phổ thành khu công viên của xã và quy hoạch khu dân cư xứ đồng Nội Bài thôn Phú Lễ theo thông báo kết luận số 141/TB-KL ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy.

Phân đầu tổng mức đầu tư toàn xã hội trong 05 năm tới đạt 400 tỷ đồng, trong đó; Nhà nước hỗ trợ 30 %, nhân dân đóng góp và tự xây dựng 60% và các tổ chức, dự án hỗ trợ 10%.

1.5. Khuyến khích phát triển các thành phần kinh tế:

Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX nông nghiệp. Chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh theo luật HTX. Phát triển các hợp tác xã nông nghiệp theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực, trong đó chú trọng đến dịch vụ vật tư nông nghiệp để cung cấp cho bà con nông dân. Ngoài ra, cần tích cực tìm kiếm thị trường, liên doanh liên kết với các công ty, doanh nghiệp để sản xuất theo hướng chuỗi giá trị, góp phần tiêu thụ sản phẩm nông sản. Phân đầu doanh thu bình quân hàng năm của các HTX nông nghiệp đạt trên 3 tỷ đồng.

Khuyến khích thành lập doanh nghiệp tư nhân, tạo điều kiện để các doanh nghiệp tư nhân đầu tư vào địa bàn xã nhằm giải quyết việc làm tại chỗ cho người lao động. Phát huy vai trò tự chủ của hộ nông dân trong tổ chức sản xuất và kinh doanh, tạo điều kiện để kinh tế hộ phát triển, không ngừng nâng cao trình độ sản xuất và khả năng lựa chọn hướng làm ăn có hiệu quả, ứng dụng

rộng rãi các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất kinh doanh.

1.6. Xây dựng xã Nông thôn mới kiểu mẫu

Đầu tư hạ tầng phát triển sản xuất vào các vùng quy hoạch trọng điểm để tăng thu nhập. Chỉ đạo quyết liệt để xây dựng thôn Hà Cảng và thôn Bao La – Đức Nhuận hoàn thành thôn kiểu mẫu trong năm 2021, đồng thời hoàn thành xây dựng thôn kiểu mẫu cho các thôn còn lại trong những năm tiếp theo, xây dựng thành công xã đạt nông thôn mới nâng cao và tiến tới xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu.

Tập trung đẩy mạnh phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân; tham gia các mô hình phát triển sản xuất, dịch vụ, khuyến nông, khuyến công có hiệu quả. Thực hiện hiệu quả quy hoạch, kế hoạch phát triển sản xuất hàng hóa có sự liên kết, Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trong đó xây dựng sản phẩm tinh dầu lạc Phú Hòa để phát triển, sản phẩm tinh dầu lạc Phú Hòa đạt 3 sao. Xây dựng vùng sản xuất hàng hóa tập trung, cánh đồng lớn, thực hiện liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị hàng hóa đối với sản phẩm chủ lực của xã đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và gắn với định hướng phát triển dịch vụ, du lịch; Xây dựng vườn mẫu gắn với kinh tế vườn.

Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, vận động và huy động nguồn lực của nhân dân kết hợp với sự hỗ trợ của nhà nước, các tổ chức để đầu tư hạ tầng phục vụ sản xuất và dân sinh; tiếp tục vận động xuất khẩu lao động, phấn đấu hàng năm có 20 người tham gia xuất khẩu lao động, góp phần giải quyết việc làm để nâng cao thu nhập bền vững; Sản phẩm mây tre đan đạt tiêu chuẩn 5 sao.

Đa dạng hóa, cải tiến hình thức, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền về Chương trình xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, tạo thành một phong trào rộng khắp, thu hút được sự tham gia đông đảo, nhiệt tình của các tầng lớp nhân dân. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “*chung sức xây dựng nông thôn mới*”; cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, phong trào “*Ngày Chủ nhật xanh*”.

Phấn đấu hoàn thành các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao tiến tới xã nông thôn mới kiểu mẫu.

1.7. Hoạt động tài chính - tín dụng:

Chỉ đạo quản lý, điều hành hoạt động tài chính - ngân sách đảm bảo đúng các quy định của Luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn của nhà nước. Tích cực khai thác các nguồn thu trên địa bàn. Phấn đấu bình quân thu ngân sách hàng năm trên địa bàn tăng từ 10% và đến năm 2026 đạt trên 15 tỷ.

Chủ động cân đối ngân sách phù hợp, đảm bảo chi ngân sách hàng năm, thực hiện tiết kiệm chi và chi theo kế hoạch; đảm bảo hoạt động của bộ máy chính quyền cơ sở và đầu tư phục vụ phát triển sản xuất, hạ tầng thiết yếu. Thực hiện việc công khai minh bạch hoạt động thu chi ngân sách từ xã đến thôn; công

khai các nguồn hỗ trợ đầu tư, nhất là các dự án phát triển sản xuất và đầu tư hạ tầng cơ sở... để nhân dân thực hiện quyền giám sát.

Trên cơ sở các chính sách của Đảng và nhà nước khuyến khích và tạo điều kiện cho nhân dân được vay vốn, nhất là các nguồn tín dụng ưu đãi để đầu tư mở rộng kinh doanh, sản xuất, phát triển kinh tế. Bên cạnh đó có giải pháp phù hợp về quản lý, thu hồi vốn, tránh tình trạng nợ xấu và đảm bảo lành mạnh hoạt động tín dụng trên địa bàn.

1.8. Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai theo quy định của pháp luật. Tiếp tục làm tốt công tác thu hồi đền bù, giải phóng mặt bằng xây dựng các công trình và thực hiện các quy hoạch đã được phê duyệt.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên khoáng sản trên địa bàn, cương quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm nhất là hoạt động khai thác cát trái phép ở Sông Bồ làm sạt lở đất dân cư, đất sản xuất.

Tăng cường tuyên truyền tạo chuyển biến mạnh mẽ về ý thức, trách nhiệm của các ngành và người dân trong giữ gìn vệ sinh, cảnh quan môi trường, nhất là ở trong thôn xóm. Duy trì và phát huy hơn nữa hiệu quả của phong trào Ngày chủ nhật xanh, gắn với xây dựng thôn kiểu mẫu, vườn mẫu.

Thường xuyên tuyên truyền, cảnh báo tác hại của biến đổi khí hậu để chủ động phòng chống, rà soát các hộ sinh sống ở những điểm xung yếu để có kế hoạch sơ tán, nhất là các hộ già cả, neo đơn để đảm bảo an toàn khi có thiên tai bão lụt xảy ra.

2. Xây dựng và phát triển văn hóa-xã hội

2.1. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, gắn với việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống

Tích cực tranh thủ các nguồn hỗ trợ, kết hợp với nguồn lực của địa phương để đầu tư hạ tầng, bổ sung hoàn chỉnh các thiết chế ở khu trung tâm văn hóa xã nhằm phục vụ sinh hoạt VHVN-TDĐT của nhân dân và tổ chức các hoạt động, các sự kiện quan trọng của xã. Phát huy vai trò, chức năng, đổi mới phương thức hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng xã để thu hút đông đảo nhân dân, các em học sinh đến học tập, đọc sách, sinh hoạt nâng cao kiến thức góp phần xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời. Tiếp tục phát huy hoạt động của đài truyền thanh xã, xây dựng các chuyên mục phát thanh của địa phương, làm tốt công tác tuyên truyền kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

Nâng cao chất lượng, đảm bảo có chiều sâu của thôn văn hóa, cơ quan văn hóa, nhất là thực hiện hiệu quả quy ước hương ước của thôn. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả đề án tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam, lấy phong trào xây dựng “Gia đình văn hóa” làm trọng tâm để thực

hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Hội nghị lần thứ 9 Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững đất nước.

Tập trung tôn tạo lại các khu di tích lịch sử trên địa bàn xã như: Miếu mộ Đặng Hữu Phổ, Miếu Bà Tư, Chùa Thiện Khánh để liên kết chuỗi tham quan du lịch khi du khách đến Quảng Phú. Đồng thời, duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia và rà soát nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục các cấp học theo đúng lộ trình.

Cùng sự hỗ trợ của các cấp và nguồn lực của xã, của thôn để Mở rộng, nâng cấp các nhà văn hóa 10 thôn trên địa bàn, tranh thủ nguồn hỗ trợ của cấp trên và nguồn tiền xã hội hóa để chỉnh trang khuôn viên, đầu tư các trang thiết bị TDTT ngoài trời... phục vụ nhu cầu tập luyện cho người dân. Chú trọng phát huy những giá trị văn hóa truyền thống, phong tục tập quán lành mạnh, đẩy lùi các hoạt động mê tín, dị đoan, lạc hậu, tệ nạn xã hội. Phấn đấu 100% thôn, cơ quan được công nhận văn hóa hàng năm. Quan tâm đầu tư nâng cấp nhà Bia ghi danh Liệt sĩ, các di tích lịch sử, văn hóa như Miếu mộ Đặng Hữu Phổ, Di tích chùa Thiện Khánh kết hợp nhà trưng bày Mây tre đan Bao La với sản phẩm làng nghề truyền thống để hình thành điểm đến tham quan du lịch thu hút khách du lịch trong và ngoài địa phương .

2.2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động văn hóa, gắn với xây dựng đời sống văn hóa

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”*, đẩy mạnh nhân rộng mô hình *“Thực hiện Quy ước văn hóa gắn với nếp sống văn minh nông thôn”* có kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân vào các dịp Lễ, Tết... Bảo tồn, phục dựng các lễ hội truyền thống, xây dựng phát triển các câu lạc bộ VHVN-TDTT như câu lạc bộ ghi ta, bóng bàn, cầu lông, karate Quảng Phú để tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích và góp phần giáo dục, lưu truyền cho thế hệ sau.

2.3. Phát triển giáo dục và đào tạo, y tế, dân số KHHGD

- Về phát triển giáo dục và đào tạo

Tiếp tục thực hiện xã hội hóa giáo dục, tranh thủ các nguồn lực để hoàn thiện hệ thống trường lớp, trang thiết bị dạy và học, phấn đấu giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia và phấn đấu mức cao hơn. Phối hợp làm tốt công tác huy động, duy trì số lượng học sinh, hạn chế tình trạng bỏ học giữa chừng. Phát triển toàn diện lĩnh vực giáo dục, nâng cao chất lượng đại trà, chú trọng chất lượng mũi nhọn để tăng tỷ lệ học sinh giỏi và có nhiều học sinh đạt giải cao trong các kỳ giao lưu do tỉnh, huyện tổ chức, tỷ lệ học sinh đỗ vào các trường Đại học có chất lượng ngày càng cao.

Phấn đấu huy động vào nhà trẻ trên 45 %; mẫu giáo trên 98%, trong đó trẻ 5 tuổi đạt 100%. Huy động 100% trẻ từ 6- 10 tuổi đến trường tiểu học, phấn đấu

100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học; phần đầu 100% các trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, trong đó có 2,3 trường đạt mức độ 2; phần đầu đến cuối nhiệm kỳ có 1-2 trường tiểu học có bán trú; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS đạt trên 98% và có trên 90% học sinh tham gia vào các trường THPT, các trường trung cấp nghề. Tiếp tục nâng cao thành quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3 và xóa mù chữ mức độ 2; Có 80% thanh niên trong độ tuổi 18-21 có bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương.

Nâng cao chất lượng hoạt động và phát huy hiệu quả của Trung tâm học tập cộng đồng; Tiếp tục làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài, tuyên dương khen thưởng cho các em đạt thành tích cao trong học tập, hỗ trợ kịp thời các trang thiết bị học tập nhằm động viên cho các em học sinh có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn để yên tâm học tập.

2.4. Nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, dân số KHHGD.

Tiếp tục thực hiện đảm bảo và có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế; chương trình y tế cộng đồng. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức, kiến thức phòng bệnh. Quan tâm chăm sóc sức khỏe cho bà mẹ mang thai và trẻ sơ sinh. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ y tế, có kế hoạch đào tạo tập huấn cho công tác viên y tế thôn để phục vụ cho công tác quản lý y tế ở tuyến thôn.

Đẩy mạnh xã hội hóa công tác Dân số-KHHGD, tăng cường hoạt động giáo dục truyền thông, lồng ghép các dịch vụ chăm sóc SKSS. Ổn định tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 1 %, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên còn dưới 15 %; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới 5%.

Đảm bảo các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước về những quyền lợi chính đáng của trẻ em. Tuyên truyền vận động nhân dân tham gia đóng Bảo hiểm y tế đạt trên 95%, đến năm 2026 đạt 100%.

2.5. Thực hiện các chính sách và đảm bảo an sinh xã hội.

Có kế hoạch phối hợp tổ chức đào tạo nghề hàng năm cho lao động địa phương, phần đầu đến năm 2026 tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 80%. Khuyến khích lao động có nghề mạnh dạn đi làm ăn ngoài tỉnh, đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động đạt phần đầu trên 100 người tham gia thị trường Nhật Bản để nâng cao thu nhập và vươn lên làm giàu. Khuyến khích các công ty, doanh nghiệp và các hộ có điều kiện đầu tư, mở rộng sản xuất kinh doanh để phát triển kinh tế và tạo việc làm cho lao động.

Kịp thời triển khai, thực hiện tốt các chế độ chính sách của Đảng, nhà nước đến với nhân dân, đảm bảo các quyền lợi chính đáng cho từng đối tượng quy định, nhất là các gia đình thương binh, liệt sĩ, Mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình có công các hộ nghèo, hộ cận nghèo, diện bảo trợ xã hội. Quan tâm, tạo điều kiện và đề nghị giúp đỡ, hỗ trợ kịp thời những gia đình gặp rủi ro do thiên

tai, trường hợp khó khăn đột xuất, người già neo đơn và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn ... nhằm đảm bảo an sinh xã hội. Tạo điều kiện cho các hộ nghèo, cận nghèo, hộ khó khăn được vay tín dụng ưu đãi, được đào tạo nghề, tạo việc làm và tham gia các Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất để từng bước phát triển kinh tế.

3. Nhiệm vụ Quốc phòng - An ninh và Cải cách hành chính

3.1. Nhiệm vụ Quốc phòng- An ninh

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua nhiều hình thức, chỉ đạo làm tốt công tác bồi dưỡng kiến thức QP – AN cho các đối tượng. Tiếp tục củng cố, tăng cường xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân, xây dựng cơ sở an toàn làm chủ, sẵn sàng chiến đấu, nhất là hoạt động xây dựng hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả hoạt động của mô hình “Thôn không có tội phạm và tệ nạn xã hội” và các mô hình tự quản về ANTT trên địa bàn. Trong 3 năm liên tục trước năm xét công nhận nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã không có khiếu kiện đông người trái pháp luật.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn kiện chiến đấu cấp xã, quan tâm công tác luyện tập các phương án, hoàn thành tốt công tác giáo dục chính trị - huấn luyện quân sự hằng năm cho LLDQ nông cốt; quản lý chặt chẽ nguồn SSNN và thực hiện tốt quy trình tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, giao quân hằng năm đảm bảo 100% chỉ tiêu trên giao.

Tăng cường công tác nắm tình hình địa bàn, tuyên truyền cho người dân sinh hoạt tôn giáo sống tốt đời, đẹp đạo, không có hành vi vi phạm pháp luật tại các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo; đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc; Các mô hình tự quản về ANTT được duy trì và phát triển, chú trọng phát hiện và giải quyết dứt điểm các mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, giữ vững ANCT – TTATXH trong mọi tình huống, không để xảy ra điểm nóng.

Chỉ đạo xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả công tác đấu tranh trấn áp các loại tội phạm; ngăn chặn, đẩy lùi các tệ nạn xã hội như cờ bạc, tử số, số đề, trộm cắp vặt, trật tự an toàn giao thông; làm tốt công tác phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh không để hình thành băng nhóm, phát sinh tội phạm mới, tệ nạn ma túy và mại dâm trên địa bàn; không để xảy ra trọng án, phần đấu 10/10 thôn, 6/6 cơ quan, trường học và xã đạt chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” hằng năm. Chỉ đạo Ban công an xã phối hợp với các trường tổ chức tuyên truyền về luật an toàn giao thông và tệ nạn xã hội.

Thực hiện tốt công tác chính sách hậu phương quân đội, giải quyết kịp thời chế độ chính sách liên quan của Đảng và Nhà nước đối với các đối tượng trên địa bàn.

3.2. Công tác cải cách hành chính

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong cơ quan nhà nước, giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo quy trình, quy định, không để xảy ra tình trạng tiêu cực, nhũng nhiễu trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành

chính; tạo môi trường thuận lợi trong hoạt động đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh và các vấn đề an sinh xã hội khác.

Nâng cao tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, làm tốt công tác đánh giá, xếp loại. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đạo đức tốt, có chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực, nhiệt tình công tác để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ. Phát huy cao trách nhiệm của người đứng đầu và cán bộ phụ trách các lĩnh vực trong việc đôn đốc, kiểm tra quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Bằng nhiều giải pháp để tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; các văn bản mới quy định về trình tự, thủ tục, niêm yết công khai để nhân dân theo dõi, chấp hành và giám sát. Thực hiện có hiệu quả việc áp dụng tiêu chuẩn ISO 9001-2015 vào hoạt động tại cơ quan UBND xã, đẩy mạnh hoạt động và phát huy hiệu quả trang Webside của xã trong việc tuyên truyền, cung cấp thông tin về văn bản pháp luật và tiếp nhận ý kiến của tổ chức, nhân dân đối với hoạt động quản lý điều hành của cơ quan hành chính nhà nước ở cơ sở. Đầu tư trang thiết bị thiết yếu, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của xã.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan hành chính; xây dựng chính quyền điện tử, đẩy mạnh hoạt động và phát huy hiệu quả trang Thông tin điện tử của xã để góp phần thực hiện công tác tuyên truyền và các dịch vụ công để phục vụ nhân dân.

4. Các nhóm giải pháp chủ yếu:

4.1. Nhóm giải pháp về quy hoạch:

- Tăng cường công tác quản lý quy hoạch đã được phê duyệt, đồng thời có kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện các quy hoạch theo lộ trình và hình thành các điểm quy hoạch có tính đột phá đảm bảo định hướng phát triển kinh tế xã hội của xã.

- Tiếp tục tiến hành rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch xây dựng nông thôn mới, quy hoạch các điểm dân cư mới kết hợp dịch vụ thương mại, khắc phục kịp thời một số nội dung chưa phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong tổ chức thực hiện để phát huy cao hơn hiệu quả xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, tiến tới xã nông thôn mới kiểu mẫu.

4.2. Nhóm giải pháp về huy động nguồn vốn.

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách khuyến khích hỗ trợ của cấp trên, chủ động tích cực tham mưu cho UBND huyện có cơ chế ưu đãi để thu hút đầu tư vào địa bàn, đồng thời khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp và nhân dân đầu tư vốn phát triển sản xuất kinh doanh góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho nhân dân.

- Thông qua các mối liên hệ, khuyến khích các công ty, doanh nghiệp trong và ngoài địa bàn về đầu tư phát triển kinh tế xã hội, trọng tâm là các tiêu

vùng phát triển kinh tế dịch vụ, thực hiện phương châm xã hội hóa đầu tư về cơ sở hạ tầng.

4.3. Nhóm giải pháp về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh áp dụng khoa học kỹ thuật-công nghệ vào sản xuất:

- Quy hoạch các vùng sản xuất tập trung có quy mô lớn, liên kết sản xuất kinh doanh với các doanh nghiệp theo hướng kết hợp giữa chăn nuôi và trồng trọt hữu cơ để tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị.

- Tranh thủ các Mô hình, Dự án, nguồn vốn từ cấp trên, trên cơ sở đối ứng của địa phương để triển khai thực hiện, tạo điều kiện cho nhân dân tiếp cận cũng như phát triển sản xuất để nhân rộng; phối hợp với các ngành chức năng đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, chuyển giao KHKT và công nghệ vào sản xuất nhằm nâng cao trình độ kỹ thuật cho người lao động.

- Khuyến khích thanh niên đi học nghề, đào tạo nghề tại các cơ sở dạy nghề có uy tín và chất lượng cao đáp ứng với nhu cầu thị trường.

4.4. Nhóm giải pháp về phát triển văn hóa-xã hội; giáo dục và đào tạo, y tế, dân số KHHGD; Thực hiện các chính sách và đảm bảo an sinh xã hội.

Quan tâm phân bổ ngân sách địa phương hợp lý và kết hợp công tác xã hội hóa để đầu tư, nâng cấp các trường học, trung tâm văn hóa xã, nhà văn hóa các thôn phần đầu có 2 trường bậc Mầm non, Tiểu học nâng mức đạt chuẩn Quốc gia và cơ bản có đầy đủ các thiết chế ở trung tâm văn hóa xã, nhà văn hóa các thôn phục vụ nhu cầu văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao trong nhân dân.

Nâng cao chất lượng dạy và học, làm tốt công tác khuyến học khuyến tài, xây dựng xã hội học, kịp thời hỗ trợ động viên các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn đến lớp, hạn chế thấp nhất tỷ lệ học sinh bỏ học giữa chừng.

Làm tốt công tác khám chữa bệnh ban đầu, công tác tuyên truyền về phòng chống các dịch bệnh, chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình để nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền xuất khẩu lao động, phối hợp với Trung tâm GDNN-GDTX huyện mở các lớp đào tạo nghề ngắn hạn cho lao động địa phương nhằm tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo, tăng thu nhập cho người lao động.

Thực hiện đầy đủ, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội đối với các đối tượng thuộc diện chính sách, phối kết hợp với mặt trận và các đoàn thể quan tâm hỗ trợ giúp đỡ người nghèo, người khó khăn hoạn nạn vươn lên vượt qua khó khăn và từng bước thoát nghèo.

4.5. Nhóm giải pháp về tổ chức thực hiện:

- Thường xuyên lấy ý kiến lãnh đạo của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, trong thực hiện vụ nhằm phát huy tối đa sự lãnh đạo của Đảng trong chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ đã đề ra.

- Củng cố, tổ chức bộ máy chính quyền xã, đẩy mạnh cải tiến phương thức, lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính; nâng cao năng lực thi hành công vụ, tinh thần trách nhiệm, phát huy sức mạnh đoàn kết của đội ngũ cán bộ, công chức. Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kịp thời các chương trình, mục tiêu đề ra. Đồng thời tăng cường công tác kiểm tra đôn đốc sơ, tổng kết nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc ở cơ sở.

- Phối hợp Khối Mặt trận, đoàn thể xây dựng chương trình phối hợp hành động để đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân trên địa bàn thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2016-2021 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2021-2025 của Ủy ban nhân dân xã Quảng Phú.

Nơi nhận:

- UBND huyện Quảng Điền;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- CT các P. Chủ tịch UBND xã;
- Mặt trận, các ban, ngành thể của xã.
- Các Ban, Đại biểu HĐND xã;
- HTX, Trạm y tế, Các Trường học trên địa bàn;
- Trưởng thôn;
- Lưu: VP.

**TM, ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Lợi